

Nát Đá Vàng Phai

Phạm Quang Trình



Trời vào thu, thành phố Ngọc Bích đã đổi màu, cùng với gió heo may se lạnh những cây phong đã ngả màu quan tái. Từng cụm vàng rực rỡ, từng cụm đỏ tươi màu máu khiến tôi lại bàng hoàng nghĩ tới các bạn hữu Không Quân đã đổ máu để tô thắm non sông, chỉ với một niềm ước vọng giản dị : Giữ vững cho quê nhà, cho miền Nam Việt Nam yêu dấu được tự do, no ấm và hạnh phúc! Nhưng ước mong nhỏ nhoi đó đã không thành sự thực vì những quyền lực to lớn của thế giới đã đặt định, nhưng những hy sinh cao cả đó của người lính trẻ Việt Nam vẫn sáng ngời như chính nghĩa Quốc gia! Tôi vẫn muốn nhắc tới các bạn hữu thân yêu đã bỏ mình vì đất nước, những phi công Việt Nam hào hùng đã đi vào Quân sử. Nhiều lúc tôi tự giận mình, sao mãi hoài cay đắng với những kỷ niệm xa xưa, nhưng nếu bạn cũng như tôi, đã từng sát cánh với những người thân quý, nay họ đã không còn nữa, đã ra đi vĩnh viễn vì non sông đất nước thì bạn cũng chẳng nề lòng nào trách cứ tôi...

Đêm Biên Hòa tịch mịch, khu lều Bắc Tiên cư xá của các phi công khu trục nằm im lìm. Đã quá nửa đêm, chợt kim đồng hồ báo thức reo vang khiến Quang ngồi bật dậy! Mắt còn cay sè, nhưng đã tới giờ sửa soạn cho phi vụ tuần thám đêm, chàng mặc vội phi bào, đeo cây súng Rouleau và con dao găm “vật bất ly thân” của phi công thời chiến, quơ tay khoác vội chiếc áo “Survive vest” dày cộm, linh kính túi to túi nhỏ, đựng băng cứu thương, đồ đi câu, thuốc men, hỏa pháo, kính cấp cứu, dao kéo v.v...toàn những vật dụng cần thiết cho

mu sinh thoát hiểm! Cứ như là ngôi hàng tạp hóa nhỏ đeo trên người! Chàng mỉm cười với ý nghĩ ngộ nghĩnh đó.

Quang tắt tuổi lên phi đoàn, sĩ quan trực báo cáo tình trạng phi cơ và phi vụ sẵn sàng. Một lát sau Quý cũng “xẹt” lại, hẳn vừa đi vừa hút gió, ra cái điều tinh táo lắm.

Ký tên vào sổ bay, Quang và Quý leo lên xe pick up tức trực để chờ phi hành đoàn đi bay. Như một thói quen, Quang nhìn lên trời cao. Trời tối, sao sáng vàng vạc, duy nhất ở phía Sài gòn là có một cụm mây to lớn che gần hết thành phố, như một cái nắm khổng lồ từ 2,000 tới 10,000 bộ.

Ngồi trên xe pick up, Quý chợt hỏi:

- Sau phi vụ này, mai nghỉ, mày có mục gì không?
- Tao chưa biết nữa, chắc là mò về Sài gòn ngồi ở Givral ngắm ông đi qua bà đi lại thôi! Quý cười xòa như biểu đồng tình.
- Cũng đủ lãng quên đời hả?

Quang bỗng nhớ lại buổi họp chiều nay tại phòng Hành Quân Chiến Cuộc của Không đoàn để nhận thêm chỉ thị mới. Sĩ quan Quân báo thuyết trình:

- Thưa quý vị, đặc công địch ráo riết xâm nhập ven đô, đặt hỏa tiễn pháo kích vào thành phố, gây tình trạng bất ổn và hoang mang quần chúng. Nếu thấy địch pháo, phi tuần bay đêm phải báo cáo ngay vị trí địch và xin chỉ thị của Trung tâm Hành quân Không quân. Tuyệt đối không được tự động can thiệp khi chưa có lệnh!

Quang thắc mắc:

- Chờ cho các bộ check xong, thì tụi vẹm chạy mất tiêu rồi, còn gì nữa mà can thiệp!

Quý xen vào:

- Cách hữu hiệu nhất là thấy tụi vẹm ở đâu pháo kích vào thành phố, tụi tôi nhào xuống tặng cho nó một bó rocket là tụi nó câm họng ngay!

Sĩ quan Quân báo vội vàng ngăn cản:

- Đâu có được! Quý vị phải check lại kéo bắn làm quân bạn thì chết!

Quý nổi nóng vặn lại:

- Nhờ ông tí, quân bạn nào lại pháo kích vào thành phố hả? Ông trả lời tôi đi!

Anh Quân báo đuối lý vẫn cãi nhai:

- Lệnh trên là như vậy xin quý vị nghiêm chỉnh thi hành. Tôi chỉ làm nhiệm vụ thuyết trình thôi!

Quang và Quý nhún vai ra khỏi phòng họp, vừa đi Quý vừa lầm bầm:

- Tiên sư, tao mà thấy tụi vẹm pháo kích vào thành phố là nhào xuống liền tặng cho chúng nó một quả bom cho hết đời mấy con chuột nhắt bắn lén dân lành! Về có lãnh “củ” tao cũng chịu!

Quang vỗ vai “hạ hỏa” bạn mình:

- Từ từ bạn hiền! Đừng có nóng sáng, chuyện đâu có đó mà!



Hai chiếc khu trục rần ri đậu ngay trước sân cò của Không đoàn như chờ đợi. Rocket và bom đạn sẵn sàng dưới cánh. Người lính trẻ Không quân một cơ trưởng quen thuộc, đã chờ sẵn tại phi cơ. Vừa thấy Quang anh ta đã vồn vã:

- A! Ông thầy, ông thầy “ngáo” được giắc nào chưa coi bộ tình queo vậy?
- Tao ngủ “giao hữu” được hai tiếng đồng hồ để dưỡng sức!

Rồi chàng vào phi cơ nói tiếp:

- Không đỡ mặt được với con trâu điên này đâu, chân tay bại xuội, lảng cháng là nó quật mình liền! Tàu tốt chứ cứng?
- Sure mà ông thầy!

Quang vừa nói nịnh vừa đưa tay đập nhẹ vào vai nó:

- Tao hỏi vậy thôi chứ biết thằng em “take care” tàu hết xẩy!

Người lính trẻ Không quân gục gặc cái đầu ra chiều thỏa mãn vì một lời khen tặng, Quang chiếu đèn bấm, đi vòng quanh phi cơ làm “tiền phi”. Chàng sờ vào những trái bom và rocket lay nhẹ để chắc chắn là chúng được ráp vào an toàn. Thép lạnh, ướt đẫm sương đêm làm giá buốt mấy đầu ngón tay. Nhưng cảm giác thân quen khiến chàng thấy chúng ngoan ngoãn như những con heo, ăn no ngủ kỹ, nằm phơi bụng dưới cánh phi cơ, người cơ trưởng nhanh nhẹn theo sau, giúp chàng cột giây dù và giây nịt an toàn cho thân hình người phi công cột cứng vào ghế lái. Mùi khét lẹt, nồng nồng của dầu nhớt quện lẫn với mùi thuốc lá làm thành một thứ mùi ngai ngái quen thuộc mà đã từ lâu chàng không để ý! Nhưng chính cái mùi này đã làm chàng chơi với khi mới bắt đầu vào nghiệp bay tại căn cứ Randolph, Texas. Đã bao lần chàng ới mửa vì chưa quen nó! Con người ta thật lạ lùng, tất cả rồi cũng quen đi! Ngay cả hạnh phúc, lẫn khổ đau rồi cũng với thời gian còn quen được nữa là!

Người cơ trưởng đã nhảy xuống, đứng xeo xéo phía đầu phi cơ với bình chữa lửa sẵn sàng, ra dấu cho chàng quay máy. Cánh quạt chuyển động nặng nề, sau vài tiếng khục khặc, phi cơ rú lên và cánh quạt quay đều. Những ống lửa hai bên đầu máy lóe ra như những chiếc lưới dài xanh ngắt. Đèn không hành ở hai đầu cánh và phi cơ lập lòe như đom đóm. Phòng lái đỏ thắm ánh đèn phi cụ, trong nón bay tiếng Quý đồng dục:

- “Dragon Black Hai” “một” gọi!

- “Hai” nghe năm sẵn sàng!

Phi cơ Quý bò chậm chạp đi trước, người cơ trưởng “bắt” tàu cho phi cơ Quang theo sau, với cử chỉ nhanh nhẹn và thuần thục, anh ta làm thủ tục chào kính. Quang dơ tay chào lại như nhún nhủ một lời tạm biệt.

Hai chiếc phi cơ đèn chiếu sáng rực, bò chậm chạp trên taxi way. Tiếng động cơ hực hực như có điều chi giận dữ! Ra tới đầu phi đạo, toán chuyên viên vũ khí đã chờ sẵn để tháo các chốt an toàn của bom và rocket. Hai phi cơ đậu cạnh nhau làm động tác thử máy. Gò lưng ra, hai chân đạp thật mạnh vào thắng rồi từ từ đưa cần ga tới cơ chế thử máy. Phi cơ gầm rú như muốn nhảy chồm khỏi mặt đất! Tay phải ghì chặt cần lái vào bụng, tay trái nhanh nhẹn vặn các nút khiến các phi cơ kể đều nhúc nhích. Đảo mắt một vòng các bảng phi kế để biết chắc chắn phi cơ ở trong tình trạng hoàn hảo. Bớt ga cho tiếng máy dịu lại, Quý liên lạc với đài kiểm soát:

- Biên Hòa, Biên Hòa, phi tuần Hắc Long, hai phi cơ A1, phi vụ tuần thám võ trang đêm xin chỉ thị cất cánh !
- Hắc Long, Biên Hòa nghe bạn năm trên năm! Cất cánh phi đạo 27. Gió ngang 10 nút !

Hai phi cơ xếp hàng dọc theo chiều dài phi đạo. Quý hai chân nhả thắng, tay trái từ từ đẩy cần ga tới tốt độ. Phi cơ lao vút trên phi đạo, gầm rú đưa khối sắt nặng nề lên cao. Quang bèn gót theo sau, phút chốc phi tuần để lên đến 5,000 bộ, nhắm hướng Bắc đi tới.

Chung quanh Sài Gòn trời thật tốt, những sao đêm lấp lánh như ánh mắt người tình và Sài Gòn vẫn rực sáng như một cô gái diễm lệ đêm Hoa Đăng! Quan sát Sài Gòn trong vung tối thẫm, Quang biết là tụi đặc công Cộng sản vẫn lén lút chờ dịp pháo kích vào thành phố và phi tuần này như những con thú rình mồi! Quang còn nhớ, những lần trước tình cờ chàng được chứng kiến địch pháo kích vào thành phố. Đạn đạo của hỏa tiễn địch như những ánh sao xẹt, sáng rực và dài như những

sợi chỉ không lồ xanh biếc, khởi đầu từ ngoại ô bay vào thành phố và nổ tung như những pháo bông!

Phi tuần vẫn trên 5000 bộ, trong vùng trời Biệt Khu Thủ Đô. Sau khi bay được hơn một tiếng đồng hồ, chẳng hiểu nghĩ sao, Quý nổi hứng dẫn phi tuần vào Sài Gòn với ý định xuyên mây! Quang bắt buộc phải theo, bụng bảo dạ nếu cần thì mình sẽ “bay phi cụ!”.

Mây dày đặc quá, chỉ một lát sau Quang không còn nhìn thấy phi cơ của Quý đâu nữa! Giữa đám mây lừng bùng tăm tối, Quang tự nhủ thầm, trả bằng cánh lại để bình phi và bay phi cụ. Nhưng có lẽ vì bị “vertigo” chàng đã mất phương hướng! Bây giờ thì các phi kế đã chỉ loạn xà ngầu và Quang hoàn toàn mất phương vị của mình, chẳng còn biết trời trăng mây nước đâu nữa! Như một con thú bị xập trong bẫy, phi cơ lờng lờng trong mây đen dày đặc! Chàng chỉ còn một nhận xét là đồng hồ cao độ tăng lên và tốc độ phi cơ giảm dần. Chiếc bản đồ hành quân mọi khi vẫn kẹp vào đùi trái, bây giờ nằm tồng teng trên nóc canopy, có nghĩa là phi cơ của chàng đã lật úp và đang bay ngược lên trời! Trong một khoảng khắc ngắn Quang không dám lật phi cơ lại vì với tốc độ thấp chàng sợ phi cơ sẽ vào “spin” thì vô phương cứu chữa! Thế nên chàng cứ để như vậy và kéo đầu phi cơ xuống để lấy thêm tốc độ. Phi cơ vùn vụt lao xuống trong bịt bùng mây đen như lao vào cỏi âm ty! Phi cơ đâm thẳng xuống và chàng đã làm hết nửa vòng “loop” bay ngược! Khi vừa thoát khỏi mây, ánh đèn chói lòa của Sài Gòn khiến cho chàng thấy một cái building to tổ chẳng ngay trước mặt! Phi cơ đâm thẳng xuống với vận tốc tối đa, chàng ráng kéo cần lái cho phi cơ vọt lên thì phi cơ đã sát sạt nóc building, xém chút nữa thì đụng vào mái! Với bom đạn và rocket mà phi cơ đụng vào cái building đó thì biết bao nhiêu người sẽ chết theo chăng? Thoát chết, Quang đưa phi cơ lên cao độ bình phi, khi đã an toàn, chàng hít thở một hơi dài và tự nhiên mồ hôi chàng đổ ra như nước, ướt đầm cả phi bào!

Giọng Quý hốt hoảng gọi:

- Hắc Long Hai! Hắc Long Hai! “Một” gọi nghe rõ trả lời!

Quang vừa bực vừa mệt mới đáp:

- “Hai” đây! Tao vừa bị vertigo xém chết!

- Hai! Nhìn thấy tao chưa? Ở hướng 9 giờ cao của mây!

Quang chẳng thèm trả lời, cảm lạnh mang phi cơ lại gần Quý. Với giọng buồn phôi pha lần hồi hận Quý nói:

- Tao xin lỗi!

Khó khăn lắm hình như có gì vướng mắc trong cổ họng, nó nói tiếp:

- Chính tao cũng không nên làm như vậy. Xin lỗi mày!

Luật phi hành phải tránh đến mức tối đa là dẫn phi tuần vừa xuyên mây vừa quẹo vì làm như vậy dễ khiến cho wingman bị vertigo. Khi hai đứa ký vào sổ phi lệnh, thấy bạn mình không vui vì hối hận. Quang cười xòa:

- Thôi bỏ qua chuyện đó đi mày!

Quý chẳng biết nói sao chỉ méo mó cười theo, chừng như có tiếng thở dài của một lời tạ lỗi muộn màng. Đêm đó Quang chập chờn không thể nào ngủ tiếp được, chàng mơ hồ cảm thấy rằng sự sống và cái chết chỉ cách nhau trong tích tắc! Nếu cái bản đồ không để hồ hững trên đùi mà kẹp chặt lại như những lúc hành quân ban ngày thì đã chắc gì chàng thoát nạn trong mây mù dày đặc? Và có phải chăng đó là số mệnh đã an bài cho mỗi cá nhân trong cuộc đời?

Sáng hôm sau, hai đứa phải trình diện Phi đoàn phó. Quý bị khiển trách vì bay cầu thả, vô trách nhiệm! Riêng Quang bị giữ lại nói chuyện lâu hơn:

- Anh may mắn là bị vertigo ngay trên thành phố Sài Gòn vì trước khi thoát ra khỏi mây anh đã loáng thoáng thấy ánh đèn nên “recover” kịp. Nếu ở ngoài đồng trống tối thui, tôi sợ anh khó sống nổi! Rồi ông ân cần vỗ vai Quang dặn dò:

- Khi bay với wingman thì nhớ nên cẩn thận, chớ có làm bậy như thằng Quý nhé!

Quang nín thinh chẳng biết trả lời sao, chỉ thầm cảm ơn sự ân cần săn sóc của cấp chỉ huy Phi Đoàn phó Võ Văn Trương, tay tổ “dive bomb!” Một “Top Gun” của Không Lực Việt Nam. Chàng có biệt danh là “xò chi” đánh bom như để! Rất nhiều phen phi cơ quan sát FAC của Hoa Kỳ phải nức nở khen và lấy tên đề nghị huy chương vì thành tích đánh đẹp và chính xác của phi tuần khu trục do Trương “Chà” oanh kích!

Tốt nghiệp từ Hải Quân Hoa Kỳ tại Corpus Christi, Texas với thứ hạng “Outstanding”, Trương về nước với đôi cánh vàng rực rỡ trên ngực áo, một thiên tài bay bổng với chí quả cảm và lòng tự tin, con đường binh nghiệp là cả một tương lai sáng lạng!

Thời gian qua đi, dồn dập và khốc liệt như chiến cuộc Việt Nam. Định mệnh thật chớ trêu, hai tuần sau trong một phi vụ bay đêm Võ Văn Trương đã tử nạn vì bị vertigo!!! Phi cơ đâm nhào xuống đồng trống Phú Lâm, gần nơi anh sinh trưởng. Ôi đau đớn thay, con chim khôn đã về chết tại vườn nhà!

Được tin Trương chết, Phượng Hoàng đầu đàn, anh cả Hoàng Thanh Nhã đau buồn như mất một cánh tay, cả phi đoàn nuối tiếc một người anh thân quý! Phi đoàn tang chế. Những phi công không có nhiệm vụ bay phải mặc kaki vàng thay phiên nhau canh gác quan tài. Quan tài được đưa về ngay tại nhà Trương ở Phú Lâm. Căn nhà thật nghèo nàn cho thấy người dân Việt Nam đã hy sinh tận cùng cho cuộc chiến. Cho đến những gì quý giá nhất là sinh mạng của người con trai yêu dấu cũng phải hy sinh, thì có xá gì một mảnh vườn, một căn nhà so với tương lai của đất nước?

Lúc động quan cả phi đoàn ghé vai khiên quan tài như mang một trách nhiệm và như thăm nhủ với người quá cố:

- Anh ra đi, cầu xin cho linh hồn anh được siêu thoát!
Chúng tôi ở lại tiếp tục chiến đấu cho lý tưởng cao đẹp bảo vệ Tự Do của Anh !

Quang đứng nghiêng trước quan tài phủ màu cờ vàng ba sọc đỏ, giữa hàng nến trắng lung linh và khói hương nghi ngút, giữa tiếng khóc than kê lê của người mẹ đã khiến chàng nào lòng! Nhưng hình ảnh người cha già, ông già không nói đến một tiếng, ngồi bất động, mắt nhìn ra phía trời xa như cố tìm lại hình ảnh của đứa con trai yêu dấu! Ông cụ cầm nín mà hai hàng lệ từ từ chảy. Ông ngồi bất động như một pho tượng biết khóc đó như xoáy vào hồn Quang hình ảnh khó quên.

Lá vàng còn ở trên cây

Lá xanh rụng xuống Trời ơi hỡi trời!!!

Ôi cảnh đời sao vẫn nhiều trái ngược? Quang chột bàng hoàng tự hỏi: “Bao giờ đến lượt mình đây?” Nhưng chàng vội xóa ngay ý tưởng đen tối và yếm thế đó. Trong chiến tranh có những điều người lính không nên nghĩ tới, bởi vì nếu có nghĩ nó cũng chẳng giúp ích được gì. Và lại mỗi người đều có một số phận trong lưới nhện trùng trùng của định mệnh, thế nhân thường tình làm sao mà thoát khỏi?

Chừng như định mệnh đã an bài. Trời sinh ra ta là một cánh chim thì hãy vùng vẫy cho thỏa chí bình sinh. Hãy góp phần của mình dù nhỏ nhoi cho đại cuộc. Thế đã là quá đủ...

Người yêu của Trương, một người đàn bà còn rất trẻ, thân hình mảnh khảnh, thường ngày vui tươi như một đóa hoa đầm tiếu. Có những buổi chiều sau khi đi bay về, một lũ năm sáu đứa, tà tà ra chợ Biên Hòa ăn cơm “cyclo” trong đó có cả Trương và người đẹp. Những bữa cơm đạm bạc nhưng rất vui nhộn và ngon miệng, vừa với túi tiền của những người lính trận...Bây giờ thì nàng rũ liệt như một tàu lá úa, mặc đại tang, quần vành khăn xô, khóc sụt sùi như chưa bao giờ khóc thế! Nàng khóc cho người yêu trong quan tài với hình hài vỡ nát, hay nàng khóc cho chính phận mình, người cô phụ Việt Nam trong cuộc chiến đọa đầy?

Cũng như một Đào Giang Hải trên đồng ruộng Phú Lâm, một Võ Nhật Quang trên vùng trời Đức Hòa, Đức Huệ, một Nguyễn Cao Hùng trên đồi Vạn Ngọc, một Trần Sĩ Công trên bờ sông Thạch Hãn, một Vũ Văn Thanh trên vùng trời rục lửa

Phước Long, một Trần Thế Vinh trên Đại Lộ Kinh hoàng và một Phạm Văn Thăng trên chiến trường biên trấn Tây Nguyên...Những phi công Việt Nam đã rơi nỗ đời mình cho đất nước thân yêu! Đối với những người trai đã nặng nợ gió mây, lấy không gian áp ủ hình hài thì sự vẹn toàn thân xác nào có nghĩa gì. Mai này ta về đất thân xác ta vỡ tung theo cát bụi, rồi bụi vàng của thân xác ta sẽ tỏa khắp không gian, vất vương theo hồn về cõi hư vô. Xin gọi tên những hiệp sĩ không trung, những bằng hữu thân yêu một lần để mãi mãi tiếc thương.



Một phi tuần bốn chiếc khu trục bay thật thấp theo đội hình trám qua chỗ hạ huyết. Chiếc phi cơ phía bên phải, khi phi tuần vừa bay qua, đã tách rời khỏi tập đoàn và biến mất vào trong mây! Tượng trưng cho sự ra đi của người phi công quá cố, như chim thiêng đã bỏ đường bay! Ba chiếc phi cơ còn lại tiếp tục bay thẳng cho tới khi mất hút vào cuối chân trời.

Phạm Quang Trình

Tây Bắc vào Thu 2009



Anh Chị KQ Phạm Quang Trình (2008)

(Ghi chú của Ban Biên Tập)